TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 17-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý.

2/ Ông Nguyễn Minh Trí .

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 223/TLST-HS ngày 29/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Hưng L**, sinh năm 1988; tại Bình Dương; Nơi ĐKHKTT: Số A, khu phố Thạnh Q, phường An T, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Quốc H và bà Đỗ Thị L (chết); Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Công ty Cổ phần Đại N; trụ sở: Số A Đại lộ Bình D, khu phố B, phường Hiệp A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Minh T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số B ấp C, xã An V, huyện Trảng B, tỉnh Đồng Nai, là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Đại N (Văn bản ủy quyền số 01A/UQ-TGĐ ngày 28/01/2020). Có đơn xin vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đặng Kim N, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố Thạnh Q, phường An T, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng: Ông Phan Văn B. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hưng L làm nghề chạy xe ôm khu vực thành phố Thuận A và thành phố T, tỉnh Bình Dương. Ngày 18/5/2022, L chở khách đến khu vực Thành phố Mới Bình Dương và khi đi ngang qua Khu Dân cư Đại Nam, địa chỉ ở khu phố A, phường Phú T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì L nhìn thấy có nhiều tụ điện đặt gần khu vực Khu Dân cư Đại Nam nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm các bộ CP trong tụ điện đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý định trên, đến khoảng 22 giờ 00 ngày 20/5/2022, L mang theo 01 (một) tua vít cán bằng nhựa, 01 (một) kìm điện cán bằng nhựa, 01 (một) cờ - lê cỡ 13 và 01 (một) cặp găng tay bằng cao su rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future biển số 59G1-399.77 chạy đến khu vực gần Khu Dân cư Đại Nam trên đường DC19. Tại đây, L giấu xe mô tô biển số 59G1-399.77 vào bụi cây ven đường rồi đi đến các tụ điện và dùng tua vít tháo 02 (hai) bộ CP tổng hiệu Metasal ABS 103C màu xám và 24 (hai mươi bốn) bộ CP tép hiệu TuanAn MS 100 màu xám của tụ điện đầu tiên xuống bỏ vào túi nylon, khi L định tháo các bộ CP trong tụ điện thứ hai thì bị bảo vệ Khu Dân cư Đại Nam là anh Phan Văn B phát hiện, bắt giữ và giao Công an phường Phú T để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng thu giữ, gồm: 02 (hai) bộ CP hiệu Metasal ABS 103C màu xám; 24 (hai mươi bốn) bộ CP tép hiệu TuanAn MS 100 màu xám; 01 (một) tua vít cán bằng nhựa; 01 (một) kìm điện cán bằng nhựa; 01 (một) cờ - lê cỡ 13; 01 (một) cặp găng tay bằng cao su; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 59G1-399.77. Công an phường Phú T tiến hành lập hồ sơ vụ việc ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố T, kết luận: 02 (hai) bộ CP hiệu Metasal ABS 103C màu xám, trị giá 2.760.000 (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng; 24 (hai mươi bốn) bộ CP tép hiệu TuanAn MS 100 màu xám, trị giá 3.240.000 (Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn) đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 (hai) bộ CP hiệu Metasal ABS 103C màu xám và 24 (hai mươi bốn) bộ CP tép hiệu TuanAn MS 100 màu xám, quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của Công ty Cổ phần Đại N. Ngày 25/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 79 là giao trả lại các tài sản nêu trên cho Công ty Cổ phần Đại N do ông Lê Minh T đại diện nhận. Công ty Cổ phần Đại N không yêu cầu giải quyết gì thêm.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu nâu-vàng-đen, biển số 59G1-399.77, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là của chị Đặng Kim N (là chị ruột của Đặng Hưng L). Ngày 20/5/2022, chị N cho L mượn xe mô tô để làm phương tiện đi lại, nhưng sau đó L tự ý sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 25/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 80 là giao trả lại xe mô tô trên cho chị N. Chị N không yêu cầu giải quyết gì thêm.

- Đối với 01 (một) tua vít cán bằng nhựa, 01 (một) kìm điện cán bằng nhựa, 01 (một) cờ - lê cỡ 13, 01 (một) cặp găng tay bằng cao su là công cụ do Đặng Hưng L sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra

Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để đề nghị Tòa án tịch thu, tiêu hủy.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Đặng Hưng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Hưng L mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) tua vít cán bằng nhựa, 01 (một) kìm điện cán bằng nhựa, 01 (một) cờ - lê cỡ 13 và 01 (một) cặp găng tay bằng cao su.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 ngày 20/5/2022, tại khu vực Khu Dân cư Đại Nam, địa chỉ tại đường DC19, đoạn qua khu phố A, phường Phú T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Đặng Hưng L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 02 (hai) bộ CP hiệu Metasal ABS 103C màu xám, trị giá 2.760.000 (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng và 24 (hai mươi bốn) bộ CP tép hiệu TuanAn MS 100 màu xám, trị giá 3.240.000 (Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn) đồng của bị hại Công ty Cổ phần Đại N. Tổng trị giá tài sản bị cáo L đã chiếm đoạt của Công ty Cổ phần Đại N là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại

địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi và giao trả người bị hại. Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đặng Hưng L có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo như đề nghị của Viện kiểm sát khi quyết định hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) tua vít cán bằng nhựa, 01 (một) kìm điện cán bằng nhựa, 01 (một) cờ - lê cỡ 13 và 01 (một) cặp găng tay bằng cao su thu giữ của Đặng Hưng L là công cụ mà L sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-

HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hưng L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Hưng L 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 17/02/2023).

Giao bị cáo Đặng Hưng L cho Ủy ban nhân dân phường An T, thành phố Thuận A, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2/ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tua vít cán bằng nhựa, 01 (một) kìm điện cán bằng nhựa, 01 (một) cờ - lê cỡ 13 và 01 (một) cặp găng tay bằng cao su.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 035.23 ngày 27/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

4/ Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Chung